

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2020/HS-PT**
Ngày 15 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ T**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Hồ Văn Việt

Ông Phạm Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2020/TLPT- HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2020/QĐXXPT-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2020.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1985 tại huyện Đoan H, tỉnh Phú T; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoài N sinh năm 1953 và bà Đỗ Thị L sinh năm 1962; có vợ là Nguyễn Khánh L sinh năm 1993 và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án: Tại bản án số 45/2018/HSPT ngày 28/8/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Phú T xử phạt Nguyễn Văn Đ 35.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự (trừ thời gian tạm giữ, Nguyễn Văn Đ phải chấp hành 17 tháng 09 ngày cải tạo không giam giữ). Nguyễn Văn Đ đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 16/7/2019 và nộp tiền phạt 35.000.000 đ ngày 29/7/2019, chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 01/10/2018.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Quyết định số 26/QĐ-XPHC ngày 01/03/2011, Công an huyện Đoan H xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ về hành vi có hành

động, lời nói xúc phạm người thi hành công vụ. Nguyễn Văn Đ đã nộp phạt ngày 02/6/2011.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú T. (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ:

1. Luật sư Vũ Thị H - Công ty Luật TNHH Một thành viên Vũ H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú T. (Có mặt).

2. Luật sư Trần Thị Thu H - Công ty Luật TNHH Một thành viên Vũ H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú T. (Vắng mặt).

- Bị hại: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993. (Vắng mặt).

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Năm Trại, xã Sài Sơn, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà N;

Chỗ ở hiện nay: Số 8, ngõ 355/62/11, đường Xuân Đ, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ L, Thành phố Hà N.

- Người làm chứng:

+ Anh Dương Như Y- sinh năm 1996. (Vắng mặt).

Trú tại: 241 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà N.

+ Anh Nguyễn Anh S- sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ dân phố Xuân Lộc, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ L, Thành phố Hà N.

+ Anh Ngô Văn T- sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 5, xã Hùng L, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

+ Anh Nguyễn Văn A- sinh năm 1996. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 7, xã Hùng L, huyện Đoan H, tỉnh Phú T

+ Anh Bùi Mạnh Th- sinh năm 2000. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 10, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

+ Anh Đỗ Tiến Đ- sinh năm 1982. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 8, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

+ Anh Lê Quang H- sinh năm 1991. (Có mặt).

Trú tại: Thôn 10, xã Tiêu S, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

+ Anh Nguyễn Tuấn A- sinh năm 1993. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 8, xã Tiêu S, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

+ Anh Nguyễn Thành L- sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 6, xã Tiêu Sơn, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

- + Anh Vũ Đình Q- sinh năm 1996. (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 2, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Anh Trịnh Tiến V- sinh năm 1991.(Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 2, xã Chân M, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Anh Trần Văn Q- sinh năm 1996. (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 1, xã Minh T, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Anh Lương Linh Ph- sinh năm 1982. (Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 3, xã Sóc Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Anh Nguyễn Vũ Khắc Đ- sinh năm 1980.(Vắng mặt).
Trú tại: Thôn 9, xã Sóc Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Anh Lê Minh Ng- sinh năm 1987.(Vắng mặt).
Trú tại: Khu Tân L, thị trấn Đoan H, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Ông Nguyễn Hoài N- sinh năm 1953.(Vắng mặt).
Trú tại: Xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.
- + Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1981. (Có mặt).
Trú tại: khu 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/7/2019, anh Nguyễn Văn Th sinh năm 1993 ở số 8, ngõ 355/62/11 đường Xuân Đ, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ L, TP. Hà N; anh Dương Như Y sinh năm 1996 ở số 241, đường Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ L, TP. Hà N; anh Nguyễn Anh S sinh năm 1990 ở tổ dân phố Xuân L, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ L, TP. Hà N và anh Lưu Tôn K, sinh năm 1991 ở thôn 11, xã Tiêu S, huyện Đoan H đến Công an huyện Đoan H tố giác về việc: khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, tại quán bi-a đồng thời là nhà ở của gia đình Nguyễn Văn Đ sinh năm 1985 ở thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T, anh Th, anh K, anh Y, anh S bị Đ và khoảng 10 người khác đánh, anh S bị Đ cướp 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng); anh bị Đ cướp 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng).

Sau khi nhận được tố giác về tội phạm, Cơ quan điều tra ra quyết định phân công Phó thủ trưởng, Điều tra viên xác minh, giải quyết. Qua điều tra xác minh xác định có vụ án đánh bạc xảy ra ngày 19/7/2019 tại quán bi a của Nguyễn Văn Đ.

Ngày 02/8/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan H ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về vụ án đánh bạc xảy ra ngày 19/7/2019 tại thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th và Vũ Văn Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra xác định có xảy ra vụ án cướp tài sản xảy ra ngày 25/7/2019 do Nguyễn Văn Đ thực hiện. Do vậy, ngày 25/10/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan H ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự về vụ án cướp tài sản xảy ra ngày 25/07/2019 tại thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự và tiến hành nhập vụ án theo Quyết định nhập vụ án hình sự số 06 ngày 25/10/2019, nhập vụ án hình sự Đánh bạc với vụ án hình sự Cướp tài sản, gọi chung là vụ án Đánh bạc và Cướp tài sản do Nguyễn Văn Đ cùng đồng bọn gây ra.

Quá trình điều tra làm rõ như sau:

Ngày 17/7/2019, Lưu Tôn K sinh năm 1991 ở thôn 11, xã Tiêu S, huyện Đoan H và Nguyễn Văn Th sinh năm 1993 ở số 8, ngõ 355/62/11 đường Xuân Đ, phường Xuân Đ, quận Bắc Từ L, TP. Hà N đến quán bi - a của Nguyễn Văn Đ sinh năm 1985 ở thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T chơi bi - a. Quá trình chơi, K và Th giới thiệu với Đ, Th là người xã Tây C, huyện Đoan H. Sau đó, Th cầm cố 01 xe mô tô Honda SH, vay của Đ 20.000.000 đồng. Đ đồng ý cho Th vay tiền, không tính lãi suất; xe mô tô được gửi tại nhà anh Đỗ Tiến Đ sinh năm 1982 ở thôn 8, xã Vân Đ, huyện Đoan H.

Khoảng 16 giờ ngày 19/7/2019, Th và Đ rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bi - a Th, thua bằng tiền tại quán bi - a của Đ. Luật chơi, mức tiền như sau: Th và Đ đánh chung 1 bàn bi - a có 15 bi. Th và Đ lần lượt đánh các bi xuống lỗ. Do Đ và Th thỏa thuận người nào đánh mà bi không xuống lỗ thì hết lượt đánh, đến lượt người còn lại đánh. Mức tiền Th, thua tính theo số lượng bi, số bi đánh xuống lỗ. Đ chấp Th bi 14 (tức Th đánh được bi số 14 xuống lỗ được tính như đánh bi số 15. Th được 500.000đ/bi nếu đánh bi từ bi số 1 đến bi số 13 xuống lỗ 10; được 1.000.000đ nếu đánh được bi số 14, 15 xuống lỗ góc; được 1.500.000đ nếu đánh được bi số 14, 15 xuống lỗ 10. Đ được 500.000đ/bi nếu đánh bi từ bi số 1 đến bi số 14 xuống lỗ 10; được 1.000.000đ nếu đánh được bi 15 xuống lỗ góc, được 1.500.000đ nếu đánh được bi số 14, 15 xuống lỗ 10).

Trong khi Đ và Th đánh bạc, có Lưu Tôn K, Vũ Văn T sinh năm 1983 ở thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H; Ngô Văn T sinh năm 1992 ở thôn 5, xã Hùng L, huyện Đoan H; Nguyễn Văn A sinh năm 1996 ở thôn 7, xã Hùng L, huyện Đoan H; Bùi Mạnh Th sinh năm 2000 ở thôn 10, xã Vân Đ, huyện Đoan H và 01 nam thanh niên khoảng 20 đến 25 tuổi, dáng người cao, gầy có mặt trong quán bi - a. Đ đưa Vũ Văn T cầm tiền sử dụng đánh bạc của Đ. T sử dụng tiền này trả cho Th nếu Đ thua, thu tiền của Th nếu Th thua. Khi bắt đầu đánh bạc, Th tự cầm tiền đánh bạc. Sau đó, Th đưa nam thanh niên cao, gầy không biết là ai, ở đâu cầm tiền đánh bạc của Th. Nam thanh niên này trả cho Đ nếu Th thua, thu tiền của Đ nếu Đ thua. Lưu Tôn K, Ngô Văn T, Nguyễn Văn A, Bùi Mạnh Th xem Đ và Th đánh bạc, không tham gia đánh bạc.

Khi bắt đầu đánh bạc, Th có 2.100.000đ và sử dụng số tiền này để đánh bạc; Đ mang theo người 10.000.000đ, sử dụng toàn bộ số tiền này đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đ thua hết số tiền 10.000.000đ này. Đ đi ra lấy 17.000.000đ của Đ đang để trên xe ô tô đầu kéo rơ moóc của gia đình Đ mang vào, đưa cho T cầm, sử dụng số tiền này tiếp tục đánh bạc với Th và bị thua hết. Th trả Đ

20.000.000đ đã vay của Đ ngày 17/7/2019. Đ sử dụng số tiền này tiếp tục đánh bạc với Th.

Đ và Th đánh bạc liên tục đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì Đ thua hết số tiền 20.000.000đ được Th trả nêu trên. Đ và Th nghỉ đánh bạc. Tổng số tiền Đ đánh bạc, thua Th là 47.000.000đ. Tổng số tiền Đ và Th sử dụng đánh bạc là 49.100.000đ. Do bị thua bạc, Đ xin Th và được Th cho lại 5.000.000đ. Sau đó, Đ và T đến nhà anh Đỗ Tiến Đ lấy xe mô tô SH đã gửi trước đó về trả cho Th; những người có mặt ở nhà Đ ra về.

Do bị thua nhiều tiền, mặt khác, nghi ngờ Th không phải người ở xã Tây C, huyện Đoan H như K giới thiệu và cho rằng K và Th giới thiệu Th là người xã Tây C, huyện Đoan H để lừa Đ chơi bi - a Th, thua bằng tiền nên Đ nảy sinh ý định rủ Th tiếp tục đánh bạc bằng hình thức chơi bi - a Th, thua bằng tiền, đồng thời kiểm tra nhân thân Th. Nếu Th đúng là người ở xã Tây C thì Đ sẽ tiếp tục chơi bi - a với Th; nếu Th không phải người ở xã Tây C thì Đ sẽ lấy lại tiền thua bạc ngày 19/7/2019.

Ngày 20/7/2019, Đ nhắn tin rủ Th tiếp tục đánh bi - a Th, thua bằng tiền tại quán bi - a của Đ. Th đồng ý, hẹn ngày 25/7/2019 đến đánh bi - a với Đ.

Trưa ngày 25/7/2019, T đến nhà ở của gia đình Đ chơi. Đ bảo T sang quán bi - a, cầm tiền đánh bi - a cho Đ. Sau đó, Đ nhắn tin bảo Ngô Văn T đến quán bi - a của Đ để trả tiền T đang nợ Đ, T đồng ý rủ Nguyễn Văn A đi cùng. Tiếp đó, Đ đến nhà Lương Linh Ph, sinh năm 1982 ở thôn 3, xã Sóc Đ, huyện Đoan H, vì biết anh Ph cho K vay tiền, tìm K nhiều lần nhưng không gặp nên Đ bảo anh Ph đến nhà mình gặp K để đòi tiền.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2019, Vũ Văn T đi sang quán bi - a của Đ. Ngay sau đó, Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô Honda SH chở Dương Như Y, Nguyễn Anh S đến quán bi - a của Đ. Quán gồm gian trong kê 02 bàn bi-a, có 01 cửa chính ra vào; 01 gian ngoài là phòng khách, bày bán hàng tạp hóa và nước uống, có 02 cửa cuốn phía trước và 01 cửa ngách bằng sắt phía cuối phòng. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 25/7/2019, Đ từ nhà Phương về quán bi - a. Sau đó, Lưu Tôn K điều khiển xe mô tô Honda Wave màu trắng đến. T ra ngoài đóng cửa cuốn trước quán và cửa sắt sau quán để chơi bi-a. Ngoài Đ, T, Th, Y, S, trong quán bi - a không có người khác. Th và Đ thống nhất luật chơi, mức tiền (cách thức) tương tự như ngày 19/7/2019. K và Đ thống nhất K bỏ ra 10.000.000đ để Đ sử dụng đánh bạc dưới hình thức chơi bi - a Th, thua bằng tiền với Th. S cho Th vay 30.500.000đ nhưng S cầm luôn số tiền này giúp Th để trả tiền thua, thu tiền Th bạc cho Th.

Cùng thời điểm này, anh Lê Quang H sinh năm 1991, Nguyễn Tuấn A sinh năm 1993, Nguyễn Thành L sinh năm 1990 đều ở xã Tiêu S, huyện Đoan H; Vũ Đình Q sinh năm 1996 ở xã Vân Đ, huyện Đoan H; Trịnh Tiến V sinh năm 1991 ở xã Chân M, huyện Đoan H và Trần Văn Q, sinh năm 1996 ở xã Minh T, huyện Đoan H sau khi đi uống rượu về thì rủ nhau đến quán của Đ chơi bi-a. Khi Đ và Th chuẩn bị chơi bi - a thì nhóm của Lê Quang H đến, thấy cửa trước đóng, cả nhóm vòng lên cửa sau nhà, H gọi cửa thì Đ đi ra mở cửa ngách sau quán cho nhóm H vào. Khoảng 05 phút sau thì Ngô Văn T điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn A đến. T gọi cửa thì T mở cửa ngách sau quán cho T và A đi

vào. T cũng đi vào trong phòng bi - a. Lúc này, Đ cầm gậy bi-a ở tay, đứng gần Th và K, liên tục tra hỏi về việc Th có phải người ở xã Tây C không. T thấy Th cãi và tỏ thái độ với Đ nên xông vào, dùng chân đạp 1 phát trúng vai Th thì T can, đưa T ra gian phòng ngoài. Th nhận mình là người Tây C nhưng đã chuyển xuống Hà N lâu rồi. Đ chỉ gậy bi - a vào mặt Th và K, chửi Th và K: “Đ. mẹ mày!” nhiều lần, “ Chúng mày không khai tao chặt tay” và yêu cầu Th phải trả lại tiền. K bảo không trả thì Đ dùng tay phải tát 1 phát vào má trái K rồi đi lại gần Th, chửi : “Đ. mẹ mày trả tiền cho tao” đồng thời tát 1 phát vào mặt Th rồi dùng tay phải giật 30.500.000đ Sơn đang cầm trên tay. Cùng thời điểm này, Nguyễn Văn A đi từ phòng khách vào phòng bi-a. Đ nhờ A đưa số tiền này cho T đếm, thì A đem số tiền này ra phòng khách nhà Đ, đưa cho T và nói với T: “Anh đếm hộ xem được bao nhiêu”. T đếm, xác định số tiền A đưa là 30.500.000đ (Ba mươi triệu năm trăm nghìn đồng). T cầm tiền, đi vào phòng bi - a, nghĩ là tiền của Đ nên T đưa số tiền này cho Đ.

Trong lúc Đ tát Th, giật tiền của S thì K đi ra cửa quán bi - a. Đúng lúc này, Lương Linh Ph đi cùng Nguyễn Vũ Khắc Đ sinh năm 1982 ở thôn 6, xã Sóc Đ, huyện Đoan H và Lê Minh Ng sinh năm 1987 ở khu Tân L, thị trấn Đoan H, huyện Đoan H đến. Do nhiều lần trước đó Ph gọi điện thoại nhưng K không nghe máy nên nhìn thấy K, Ph bực tức dùng tay nắm, tát 03 phát trúng mặt K. H thấy K và Ph xô xát liền chạy đến can ngăn, bảo mọi người cất gậy, bóng bi-a và cầm nửa gậy bi-a có sẵn trong quán bi - a, không để người khác cầm sử dụng để đánh nhau. Do K nợ tiền Ph nên tự nguyện lấy 6.400.000đ trong túi quần đang mặc trả cho Ph.

Lúc này, Đ yêu cầu Th phải trả đủ số tiền 47.000.000đ, Đ bị thua bi-a hôm trước. Do Th bị Đ đánh nên bảo Đ cho cầm dây chuyền vàng Th đang đeo, khi Th có tiền sẽ chuộc lại. Đ không đồng ý cầm dây chuyền vàng của Th, bảo Th: “Mày đem bán đâu thì bán, đem tiền về đây cho tao” rồi bảo Vũ Đình Q đang đứng ở cửa phòng bi-a đưa Th đi bán dây chuyền vàng. Vũ Đình Q bảo Nguyễn Tuấn A đang đứng ở phòng khách đi cùng. Nguyễn Tuấn A điều khiển xe mô tô chở Th ngồi giữa, Vũ Đình Q ngồi sau, đi tìm cửa hàng để bán dây chuyền. Khi đi đến Cửa hàng vàng bạc Minh Châu ở khu Tân T, thị trấn Đoan H, huyện Đoan H thì Nguyễn Tuấn A dừng xe lại. Th xuống xe, bỏ chạy và hô “Cướp!”. Sau đó, Th điện thoại cho S và đến Công an huyện Đoan H trình báo việc bị Đ đánh và cướp tài sản như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2020/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh Phú T đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (Bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 45/2018/HSPT ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú T là 07 (Bảy) tháng 17 (Mười bảy) ngày cải tạo không giam giữ, chuyển đổi thành 02 (Hai) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù, buộc Nguyễn Văn Đ phải chấp hành là 04 (Bốn) năm 11 (Mười một) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam: 02/8/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn Đ.

Ngoài ra, bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác và về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02/7/2020, bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo đối với tội đánh bạc và xem xét lại tội danh đối với bị cáo tội cướp tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đề nghị:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Giữ nguyên Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đoan H, tỉnh Phú T.

* Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

- Đề nghị giảm nhẹ hình phạt tội “Đánh bạc” cho bị cáo Đ vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về tội “Cướp tài sản” không nhất trí như quan điểm của Viện kiểm sát vì bị cáo Đ không dùng vũ lực đối với anh Th thể hiện qua một số lời khai của người làm chứng là bị cáo không dùng vũ lực còn việc bị cáo Đ chửi bới là lời cửa miệng và lời khai của anh Th khai bị cáo Đ nói là không trả tiền chặt tay, chân nhưng lúc đó Đ không có dao hoặc hung khí gì nên không có căn cứ để khẳng định bị cáo Đ dùng vũ lực ngay tức khắc. Bị cáo Đ không cầm gậy bị a đe dọa anh Th để lấy 30.500.000đ và ép anh Th bán vàng trả tiền cho Đ. Nếu xem xét Đ về tội “Cướp tài sản” thì là bỏ lọt tội phạm đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về tội “Đánh bạc” như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H, tỉnh Phú T truy tố không có oan sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được cũng như lời khai của các bị cáo khác, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ cho rằng:

Từ khoảng 16 giờ đến 23 giờ ngày 19/7/2019, tại quán bi - a của Nguyễn Văn Đ ở thôn 11, xã Vân Đ, huyện Đoan H, tỉnh Phú T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Th đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bi - a Th thua bằng tiền. Nguyễn Văn Đ sử dụng 47.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết số tiền này. Nguyễn Văn Th sử dụng 2.100.000 đồng để đánh bạc. Khi Đ đánh bạc với Th, Vũ Văn T là người cầm tiền giúp Đ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 49.100.000 đồng. Sau khi Th bạc, Th cho lại Đ 5.000.000 đồng, số tiền này Đ đã chi tiêu hết; Th khai trả cho T 1.000.000 đồng tiền bàn, nước, còn lại chi tiêu hết; T không thừa nhận được Th đưa cho 1.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” cần xử lý nghiêm minh theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với tội danh “Cướp tài sản”, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Đ và người bào chữa không đồng ý việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan H truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” của anh Nguyễn Văn Th ngày 25/7/2019. Bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của Đ không cấu thành tội phạm này. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị hại Nguyễn Văn Th ngay thời điểm đến Công an huyện Đoan H tố giác tội phạm, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa; lời khai của những người làm chứng như Trịnh Tiến V, Ngô Văn T, Nguyễn Văn A, Lê Quang H, Nguyễn Thành L, Lưu Tôn K, Nguyễn Anh S, Dương Như Y... thể hiện tại các bút lục số 220, 223, 260, 300, 311, 334, 337, 347, 475, 491... đã được công bố tại phiên tòa; các biên bản đối chất; vật chứng đã thu giữ, cũng như một số tình tiết trong chính lời khai của Nguyễn Văn Đ (các chứng cứ nêu trên đều phù hợp với nhau), đã có đủ cơ sở kết luận:

Do Nguyễn Văn Đ đánh bạc với Nguyễn Văn Th ngày 19/7/2019 bị thua và phát hiện Th không phải là người Tây Cốc như Th và Lưu Tôn K nói; mặt khác Đ cho rằng Th đánh bạc bịp, lừa đảo lấy tiền của mình nên trong ngày 20/7/2019 Đ đã nhiều lần nhắn tin rủ Th và K đến nhà mình đánh bạc. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/7/2019, Nguyễn Văn Th đi cùng Dương Như Y và Nguyễn Anh S đến quán bi - a của Nguyễn Văn Đ để đánh bạc với Đ như đã hẹn, sau đó Lưu Tôn K cũng đến. Ngoài ra, có mặt tại quán còn có Vũ Văn T là hàng xóm của Đ đến chơi, uống nước; Lê Quang H và 04 người khác đến để đánh bi-a; Ngô Văn T đi cùng Nguyễn Văn A do Đ gọi đến để đòi nợ; Lương Linh Ph và 02 người khác đến để đòi nợ Lưu Tôn K do Đ báo cho Ph biết K sẽ đến. Kể cả Nguyễn Văn Đ, trong quán bi- a có tổng cộng 17 người. Tại đây, Đ đã chửi nhiều câu thô tục, nói nhiều câu đe dọa, cầm gậy bi- a nhứ vào mặt Th, chống mạnh gậy xuống đất, đánh, tát Nguyễn Văn Th, Lưu Tôn K và Dương Như Y, giật số tiền 30.500.000 đồng mà Nguyễn Anh S đang cầm trên tay (đây

là tiền Nguyễn Văn Th vay của S rồi nhờ S cầm hộ). Do chưa lấy được đủ số tiền thua bạc, Đ bắt Th đi bán dây vàng, khi đi có 02 người đi kèm, còn Dương Như Y và Nguyễn Anh S phải ở lại chờ tại quán của Đ.

Như vậy, Nguyễn Văn Đ đã dùng vũ lực, chiếm đoạt được của Nguyễn Văn Th 30.500.000đ, đồng thời chửi, đe dọa, thái độ hung dữ, là hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để tiếp tục chiếm đoạt tài sản. Trong khi đó, nhóm của Th có ít người, lại ở nơi khác đến, đang ở chính quán của Đ, trong quán rất nhiều người mà họ không quen biết, quán đóng hết các cửa, nên không ai dám phản kháng, chống cự, để Đ chiếm đoạt số tiền 30.500.000 đồng của Th mà Sơn đang cầm trên tay. Việc Th đi bán vàng là do lo sợ nếu không có tiền trả đủ cho Đ 47.000.000đ, Đ sẽ tiếp tục dùng vũ lực. Chính vì vậy, khi xe mô tô chở Th dừng lại trước tiệm vàng ở thị trấn Đoan H, Th hoảng sợ nhảy xuống xe, vừa bỏ chạy, vừa hô cướp và đến Công an huyện Đoan H trình báo.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự. Các chứng cứ, tài liệu, lập luận mà Viện kiểm sát đưa ra để truy tố đối với Nguyễn Văn Đ về tội “Cướp tài sản” phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử sơ thẩm và hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đối với tội “Đánh bạc”. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với tội “Đánh bạc”, nhưng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo đã không cung cấp được thêm các tài liệu chứng cứ gì mới để bổ sung cho việc xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

Đối với nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại tội danh “Cướp tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu có lưu trong hồ sơ vụ án như lời khai của bị hại Nguyễn Văn Th ngay thời điểm đến Công an huyện Đoan H tố giác tội phạm, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa; lời khai của những người làm chứng như Trịnh Tiến V, Ngô Văn T, Nguyễn Văn A, Lê Quang H, Nguyễn Thành L, Lưu Tôn K, Nguyễn Anh S, Dương Như Y... thể hiện tại các bút lục số 220, 223, 260, 300, 311, 334, 337, 347, 475, 491... đã được công bố tại phiên tòa; các biên bản đối chất; vật chứng đã thu giữ, cũng như một số tình tiết trong chính lời khai của Nguyễn Văn Đ thể hiện các chứng cứ nêu trên đều phù hợp với nhau. Có căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Cướp tài sản”

Mặt khác tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ và Luật sư bào chữa cho bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho việc bị cáo không phạm tội “Cướp tài sản”. Đồng thời, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã xác định việc yêu cầu anh Th trả lại tiền thua

bạc ngày 19/7/2019 là trái quy định của pháp luật. Lời khai của những người làm chứng thừa nhận Ngô Văn T đã đánh anh Th và bị cáo có đánh một số người trong nhóm anh Th. Như vậy, hành vi của bị cáo và những người trong nhóm của bị cáo như T, T, Anh đã uy hiếp quyết liệt đối với anh Th và những người đi cùng anh Th để buộc S đang cầm số tiền 30.500.000đ là tiền của anh Th vay S đưa cho bị cáo Đ. Sau đó Đ đưa cho A và A đưa cho T để đếm số tiền này. Bị cáo thừa nhận nhờ 02 người để đưa anh Th đi bán vàng về đưa tiền cho bị cáo. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Cướp tài sản” như quy kết của Tòa án cấp sơ thẩm là không oan sai.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Đối với đề nghị của bị cáo Đ và luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét có đồng phạm trong tội “Cướp tài sản” của bị cáo Đ. Tuy nhiên, bị cáo cũng thừa nhận những người này không biết ý đồ của bị cáo và những người này cũng không được hưởng lời gì trong phần tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh Th nên chưa đủ căn cứ để khởi tố những người này.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đề nghị bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú T.

[2] Căn cứ khoản 1 Điều 168; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản” và tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt, buộc Nguyễn Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 04 (Bốn) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 45/2018/HSPT ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú T là 07 (Bảy) tháng 17 (Mười bảy) ngày cải tạo không giam giữ, chuyển đổi thành 02 (Hai) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù, buộc Nguyễn Văn Đ phải chấp hành là 04 (Bốn) năm 11 (Mười một) tháng 15 (Mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 02/8/2019.

[3] Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm b, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- TA; VKSND; CA; Chi cục THADS
- H. Đoàn H, T. Phú T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành